

Số ~~1658~~/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày ~~12~~ tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 165/2011/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 của UBND tỉnh về ban hành Quy định kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 278/2011/QĐ-UBND ngày 02/8/2011 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện thống kê, công bố, công khai thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 16 (mười sáu) thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực đường bộ. Trong đó:

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: 09 (chín) thủ tục hành chính;

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: 07 (bảy) thủ tục hành chính.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này. /.

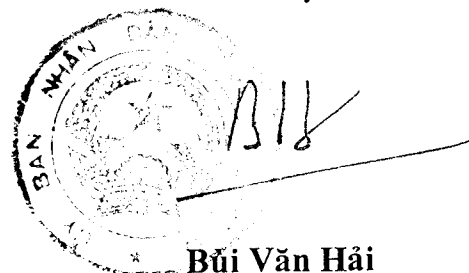
Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở GTVT (02);
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, KSTTHC (02).

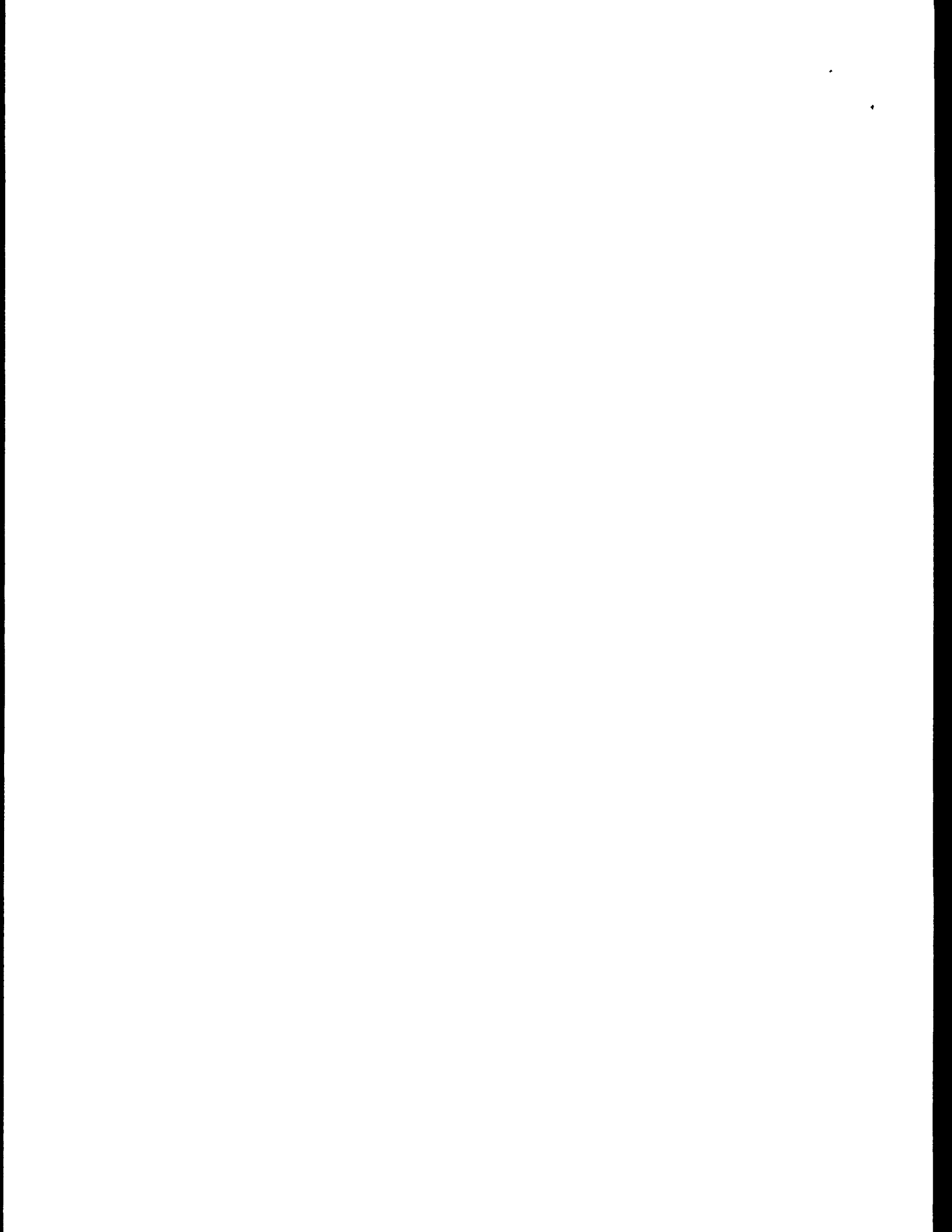
Bản điện tử:

- VP UBND tỉnh: LDVP, KTN.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hải



Phụ lục

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI

QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG

(Kèm theo Quyết định số 1658 /QĐ-UBND ngày 18 /11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên Thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Tr
A. Thủ tục hành chính cấp huyện:				
1	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	
2	Cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	
3	Cấp phép thi công biến quang cáo tam thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	1
4	Cấp phép thi công công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	1
5	Chấp thuận điểm đầu nối vào đường huyện đang khai thác.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	1
6	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường huyện.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	2
7	Gia hạn giấy phép thi công đối với thi công công trình thiết yếu, thi công biến quang cáo tam thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác và thi công nút giao đầu nối vào đường huyện.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	2
8	Cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường của các hoạt động bao gồm: tập kết rác thải đô trung chuyên; điểm đỗ xe taxi.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	2
9	Gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường đối với tập kết rác thải để trung chuyên; điểm đỗ xe taxi.	Đường bộ	UBND huyện, thành phố	3

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: (Theo mẫu)
2. Hồ sơ thiết kế, trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../....., ngày..... tháng..... năm 201.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**
Chấp thuận xây dựng (...3...)

Kính gửi:(4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Căn cứ (...5.); (...2....) đề nghị được chấp thuận xây dựng công trình (...6...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (...7...).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:- Hồ sơ thiết kế của (...6...);- (...8...)(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để (...6...) được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ:
Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT.

.....(.....2.....)
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tên đường, địa phương; ví dụ “Chấp thuận xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐH.61, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền (nếu có).
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên, nhóm dự án của công trình.
- (7) Ghi rõ tên đường bộ, cấp kỹ thuật của đường hiện tại, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải tuyến đường, các vị trí cắt ngang qua đường bộ (nếu có).
- (8) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết ./.

2. Cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình: *(Theo mẫu)*;
2. Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền *(bản phô tô)*;
3. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông *(bản chính)*.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

2.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thi công.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH

Cấp Giấy phép thi công (...3...)

Kính gửi:(4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;- Căn cứ (...5.); (...2....) đề nghị được cấp Giấy phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ... Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:+ Bản phôi tô (...5...)+ (...8...)+ (...9...)(...2...) Xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy cấp phép thi công(...2...) xin cam kết tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình thiết yếu.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công, tên đường, địa phương; ví dụ “Cấp Giấy phép thi công đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐH.61, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”.
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy phép thi công.
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình, tên đường, thuộc địa phận huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận.
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

3. Cấp phép thi công biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình: (Theo mẫu)
2. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông (bản chính).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thi công.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH

Cấp Giấy phép thi công (...3...)

Kính gửi:(4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;- Căn cứ (...5.); (...2....) đề nghị được cấp Giấy phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ... Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:+ Bản phê tô (...5...)+ (...8...)+ (...9...)(...2....) xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy cấp phép thi công(...2...) xin cam kết tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công, tên đường, địa phương; ví dụ “Cấp Giấy phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐT.61, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”.
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy phép thi công.
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (nếu có).
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình, tên đường, thuộc địa phận huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận (nếu có).
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

4. Cấp phép thi công công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường huyện đang khai thác.

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình: *(Theo mẫu)*;
2. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông *(bản chính)*;
3. Bản sao Hợp đồng thi công *(đối với trường hợp nhà thầu thi công công trình đường bộ đề nghị cấp phép thi công)*.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thi công.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)

(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
Cấp Giấy phép thi công (...3...)

Kính gửi:(4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;- Căn cứ (...5.); (...2....) đề nghị được cấp Giấy phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ... Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:+ Bản phôi tô (...5...)+ (...8...)+ (...9...)(...2...) xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy cấp phép thi công.(...2...) xin cam kết tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công, tên đường, địa phương; ví dụ “Cấp Giấy phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐT.61, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”.
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy phép thi công.
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (nếu có).
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công.
- (7) Ghi đầy rõ lý trình, tên đường, thuộc địa phận huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận (nếu có).
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

5. Chấp thuận điểm đầu nối vào đường huyện đang khai thác.

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

5.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị chấp thuận điểm đầu nối vào đường huyện đang khai thác (*theo mẫu*)
2. Bản sao các tài liệu liên quan: quyết định giao đất, giấy chứng nhận đầu tư, sơ đồ khu đất được giao,...
3. Bản vẽ bình đồ đoạn tuyến đường huyện có điểm đầu nối.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận.

5.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị chấp thuận điểm đầu nối đường nhánh đầu nối vào đường bộ.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)
(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
Cấp Giấy phép thi công (...3...)

Kính gửi:(…4…)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;- Căn cứ (...5.); (...2....) đề nghị được cấp Giấy phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ... Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:+ Bản phê tô (...5...)+ (...8...)+ (...9...)(...2...) xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy cấp phép thi công(...2...) xin cam kết tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công, tên đường, địa phương; ví dụ “Cấp Giấy phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐT.61, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”.
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy phép thi công.
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (nếu có).
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình, tên đường, thuộc địa phận huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận (nếu có).
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

6. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường huyện.

6.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

6.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp phép thi công xây dựng nút giao đầu nối vào đường bộ (*theo mẫu*);
2. Hồ sơ thiết kế trong đó có phương án tổ chức giao thông của nút giao và biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông (*bản chính*).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

6.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thi công.

6.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)
(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
Cấp Giấy phép thi công (...3...)

Kính gửi:(…4…)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;- Căn cứ (...5.); (...2....) đề nghị được cấp Giấy phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ... Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:+ Bản phôi tô (...5...)+ (...8...)+ (...9...)(...2...) xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy cấp phép thi công(...2...) xin cam kết tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp Giấy phép thi công công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công, tên đường, địa phương; ví dụ “Cấp Giấy phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐT.61, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”.
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy phép thi công.
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (nếu có).
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp Giấy phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình, tên đường, thuộc địa phận huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận (nếu có).
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

7. Gia hạn giấy phép thi công đối với thi công công trình thiết yếu, thi công biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường huyện đang khai thác và thi công nút giao đầu nối vào đường huyện.

7.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, công dân đến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ đúng và đầy đủ theo quy định viết giấy biên nhận trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả.

- Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố;
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính của huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu cần), trình lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký kết quả giải quyết; giao lại kết quả, cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp không giải quyết, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3: Tổ chức, công dân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, xuất trình giấy hẹn và nhận kết quả.

Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30'; Buổi chiều: từ 14h00' - 16h00'), từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

7.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.
- Gửi hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị gia hạn giấy phép thi công công trình (theo mẫu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

7.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn xin gia hạn.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND huyện, thành phố.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn chấp thuận gia hạn.

7.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị gia hạn giấy phép thi công công trình.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 124/2012/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012
của UBND tỉnh Bắc Giang)

(1)
(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../....., ngày..... tháng..... năm 201.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**
Gia hạn xây dựng (...3...)

Kính gửi:(4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
 - Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
 - Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định Quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
 - Căn cứ (...5.);
 - (.....2.....) đề nghị được gia hạn Giấy phép thi công công trình (nêu rõ lý do gia hạn).
- Gửi kèm theo các tài liệu sau:
- Bản phê duyệt Giấy phép thi công công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền cấp;
 - (...6...)
 - (...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan.
- Địa chỉ liên hệ:
Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT.

(.....2.....)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị:

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép thi công công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tên đường bộ, địa phương; ví dụ "Gia hạn Giấy phép thi công công trình: đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của ĐT.293, địa phận huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang".
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy phép thi công công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- (5) Các căn cứ khác (nếu có).
- (6) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./

8. Cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường của các hoạt động bao gồm: tập kết rác thải để trung chuyển; điểm đỗ xe taxi.

8.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ trong giờ hành chính tại bộ phận “*Tiếp nhận và trả kết quả*” của UBND huyện, thành phố.

Cán bộ tại bộ phận tiếp nhận, xem xét hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định thì viết giấy hẹn ghi rõ ngày giờ trả giấy cấp phép trong giấy hẹn ghi rõ số lượng, thành phần hồ sơ đã nhận. Bộ phận một cửa có nhiệm vụ giải thích, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức cách thức thực hiện nếu các cá nhân, tổ chức chưa rõ đồng thời công bố mức thu phí sử dụng (nếu có).

Bước 2: Bộ phận tiếp nhận gửi hồ sơ đến bộ phận xử lý, nghiên cứu cấp phép hoặc trả lời (nếu không đủ điều kiện cấp phép). Bộ phận xử lý hoàn thành việc cấp phép hoặc trả lời gửi lại bộ phận tiếp nhận trước thời điểm hẹn trả ít nhất 01 ngày trong thời hạn giải quyết thủ tục.

Bước 3: Cá nhân, tổ chức nhận kết quả trực tiếp tại nơi nộp hồ sơ.

Bộ phận tiếp nhận tính phí và tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang.

8.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận “*Tiếp nhận và trả kết quả*” của UBND huyện, thành phố.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần hồ sơ:*

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép (*theo mẫu*);
2. Bản vẽ vị trí mặt bằng, diện tích vỉa hè đề nghị được tạm thời sử dụng (*theo mẫu*);
3. Bản sao có chứng thực giấy đăng ký ngành nghề kinh doanh.

b) *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

8.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND huyện, thành phố.

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép sử dụng tạm thời.

8.8. Phí, lệ phí (nếu có): Phí tạm dừng tạm đỗ ở lề đường được phép đỗ theo quy hoạch sử dụng đất, giao thông đường bộ, đô thị 5.000 đồng/lần đỗ xe.

(*Quy định tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp giấy phép.

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang*).

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Đối với tập kết rác thải để trung chuyển: Đơn vị được cấp phép là cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao thực hiện công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải;

Thời điểm cho phép tập kết sau 21h 30' ngày hôm trước đến trước 05h00' sáng ngày hôm sau; Khu vực vỉa hè, lòng đường được cấp phép sử dụng tạm thời phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông và các hoạt động bình thường khác của các tổ chức cá nhân, hộ gia đình ở hai bên đường phố, đảm bảo vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng tới mỹ quan đô thị; Phạm vi sử dụng tạm thời một phần lòng đường để thi công công trình ngầm phải đảm bảo phần mặt đường còn lại đủ bố trí một làn xe ($\geq 3,5m$). Trong trường hợp phạm vi không đảm bảo đủ bề rộng mặt đường để các phương tiện giao thông qua lại an toàn phải phân làn giao thông theo quy định;

- Đối với điểm đỗ xe Taxi: Các điểm đỗ xe taxi không làm cản trở đến lối đi của người đi bộ sang đường, phải cách nút giao thông 20m; Điểm đỗ xe taxi do UBND huyện, thành phố quy định và cấp phép; Khu vực vỉa hè, lòng đường được cấp phép sử dụng tạm thời phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông và các hoạt động bình thường khác của các tổ chức cá nhân, hộ gia đình ở hai bên đường phố, đảm bảo vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng tới mỹ quan đô thị; Phạm vi sử dụng tạm thời một phần lòng đường để thi công công trình ngầm phải đảm bảo phần mặt đường còn lại đủ bố trí một làn xe ($\geq 3,5m$). Trong trường hợp phạm vi không đảm bảo đủ bề rộng mặt đường để các phương tiện giao thông qua lại an toàn phải phân làn giao thông theo quy định; Đối với đường hai chiều: lòng đường rộng tối thiểu 10,5m cho phép đỗ xe một bên, tối thiểu 14,0m cho phép đỗ xe hai bên; Đối với đường một chiều: lòng đường rộng tối thiểu 7,5m cho phép đỗ xe bên phải phần xe chạy; Không cản trở các phương tiện tham gia giao thông; không ảnh hưởng đến sinh hoạt và các hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình hai bên đường phố

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012

Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI

(của cá nhân hoặc tổ chức)

V/v:

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép:

-Tên hoạt động:

-Địa điểm: Từ (tại) Km ... đến Km ... trên tuyến đường

-Thuộc xã (phường) ... huyện (thị) ...

-Thời gian bắt đầu và kết thúc hoạt động:.....

-Thời điểm thực hiện hoạt động trong ngày:.....

- Phạm vi, diện tích đề nghị cấp:

+ Chiều dài dọc theo phố:.....(m);

+ Chiều ngang:(m);

+ Diện tích:.....(m²);

- Biện pháp đảm bảo ATGT:

..... ;

- Biện pháp đảm bảo vệ sinh MT và mỹ quan đô thị:

..... ;

3. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thực hiện trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường sau khi kết thúc hoạt động

....., ngày ... tháng ... năm 2....

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

Mẫu bản vẽ đề nghị cấp phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

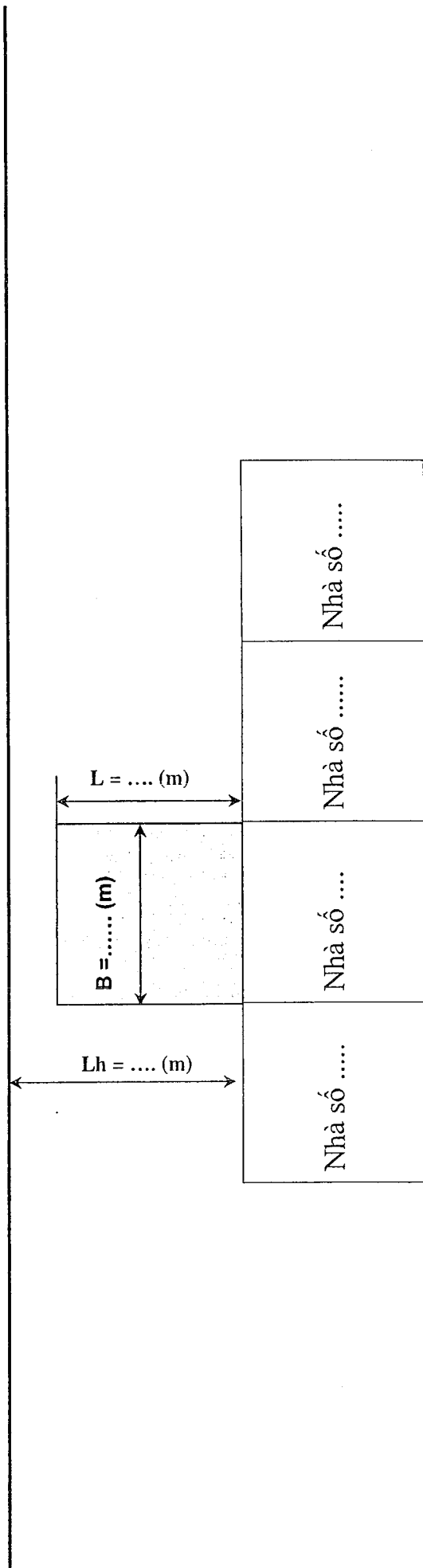
BẢN VẼ PHẠM VI SỬ DỤNG TẠM VỈA HÈ

ĐƯỜNG (ghi rõ tên đường, lý trình)..... km.....?

Mục đích:.....(ghi rõ để làm gì)

← HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG C

HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG B →



GHI CHÚ :

Vị trí xin phép sử dụng :

Diện tích : $L(m) \times B(m) = S(m^2)$

9. Gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường đối với hoạt động tập kết rác thải để trung chuyển và điểm đỗ xe taxi.

9.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ trong giờ hành chính tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của UBND huyện, thành phố (nơi cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cấp giấy phép).

Cán bộ tại bộ phận tiếp nhận, xem xét hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định thì viết giấy hẹn ghi rõ ngày giờ trả kết quả trong giấy hẹn ghi rõ số lượng, thành phần hồ sơ đã nhận. Bộ phận một cửa có nhiệm vụ giải thích, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức cách thức thực hiện nếu các cá nhân, tổ chức chưa rõ đồng thời công bố mức thu phí sử dụng (nếu có).

Bước 2: Bộ phận tiếp nhận gửi hồ sơ đến bộ phận xử lý, nghiên cứu chấp thuận gia hạn hoặc trả lời (nếu không đủ điều kiện chấp thuận gia hạn). Bộ phận xử lý hoàn thành việc chấp thuận gia hạn hoặc trả lời gửi lại bộ phận tiếp nhận trước thời điểm hẹn trả ít nhất 01 ngày trong thời gian giải quyết thủ tục.

Bước 3: Cá nhân, tổ chức nhận kết quả trực tiếp tại nơi nộp hồ sơ.

Bộ phận tiếp nhận tính phí và tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang

9.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của UBND huyện, thành phố.

9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép (theo mẫu);
2. Giấy phép được cấp lần đầu (bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

9.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND huyện, thành phố.

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn gia hạn Giấy phép.

9.8. Phí, lệ phí (nếu có):

- Phí sử dụng lề đường, bến bãi vào việc KD, DV 2.000 đồng/m²/ngày
- Phí tạm dừng tạm đỗ ở lề đường được phép đỗ theo quy hoạch sử dụng đất, giao thông đường bộ, đô thị 5.000 đồng/lần đỗ/xe.

(Quy định tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Mẫu Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012

Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN

V/v:

Nằm trong phạm vi

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Lý do gia hạn:

3. Nội dung đề nghị gia hạn:

-Vị trí đã được cấp phép lần đầu:.....

+ Địa điểm : Từ (tại) Km ... đến Km ... trên tuyến đường

+ Thuộc xã (phường) ... huyện (thị) ...

+ Phạm vi sử dụng vỉa hè hoặc lòng đường: (nêu rõ kích thước, diện tích sử dụng của từng vị trí)

+ Thời gian xin gia hạn:.....

+ Số....., ngày cấp giấy phép lần đầu;

4. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thi công trong phạm vi thi công trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường nếu làm ảnh hưởng.

....., ngày ... tháng ... năm 2....

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Chấp thuận sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường vào việc tang của các hộ gia đình sinh sống dọc tuyến phố

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường cho việc tang làm đơn (*theo mẫu*) nộp cho Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú;

- Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú chấp thuận ngay vào đơn đề nghị.

- Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn tính phí và tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang

Bước 2: Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú có trách nhiệm xem xét và chấp thuận ngay vào đơn đề nghị.

Bước 3: Cá nhân, tổ chức nhận kết quả trực tiếp Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp cho Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị sử dụng lòng đường, hè phố tổ chức việc tang: (*theo mẫu*).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: Ngay khi Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú nhận được đơn đề nghị.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn giao cho tổ trưởng tổ dân phố (trưởng thôn).

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Đơn đề nghị có ý kiến chấp thuận của Tổ trưởng Tổ dân phố (Trưởng thôn) hoặc UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Phí sử dụng lề đường, bến bãi vào việc sinh hoạt (Làm rạp đám hiếu,...) 500 đồng/m²/ngày.

(*Quy định tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị sử dụng lòng đường, hè phố tổ chức việc tang.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Khi sử dụng tạm thời một phần vỉa hè phải trừ lại ít nhất 1,5m cho người đi bộ lưu thông. Trường hợp vỉa hè $\leq 1,5m$ hoặc không có vỉa hè thì chỉ được phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường cho việc tang nhưng phần lòng đường còn lại tối thiểu đảm bảo một làn xe ($\geq 3,5m$);
- Thời gian chiếm dụng không quá 48 giờ.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Mẫu Đơn đề nghị sử dụng lòng đường, hè phố tổ chức việc tang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012

Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG TẠM THỜI

(của cá nhân hoặc tổ chức)

V/v:

Tuyên đường:

Kính gửi:

1. Tên cá nhân đề nghị :

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Nội dung đề nghị sử dụng:

-Tên hoạt động:

-Thời gian bắt đầu và kết thúc hoạt động:.....(không quá 48 tiếng);

- Phạm vi, diện tích đề nghị cấp:

+ Chiều dài dọc phố:.....m (tối đa không quá 25m) từ nhà số..... đến nhà số..... ;

+ Chiều rộng từ mép nhà đến hết rạp:.....m;

+ Chiều rộng phần lòng đường còn lại:..... m (không được nhỏ hơn 3,5m nếu phải sử dụng thêm phần lòng đường).

- Biện pháp đảm bảo vệ sinh MT và mỹ quan đô thị:

.....

..... ;

3. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo các nội dung trên;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường nếu làm hư hại

....., ngày ... tháng ... năm 2. ...

(Ký và ghi rõ họ tên)

2. Chấp thuận sử dụng tạm thời một phần vỉ hè, lòng đường vào việc cưới của các hộ gia đình sinh sống dọc tuyến phố.

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ trong giờ hành chính tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của UBND xã, phường, thị trấn:

Cán bộ tại bộ phận tiếp nhận, xem xét hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định thì viết giấy hẹn ghi rõ ngày giờ trả giấy cấp phép trong giấy hẹn ghi rõ số lượng, thành phần hồ sơ đã nhận. Bộ phận một cửa có nhiệm vụ giải thích, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức cách thức thực hiện nếu các cá nhân, tổ chức chưa rõ đồng thời công bố mức thu phí sử dụng.

Bước 2: Bộ phận tiếp nhận gửi hồ sơ đến bộ phận xử lý, nghiên cứu cấp phép hoặc trả lời (nếu không đủ điều kiện cấp phép). Bộ phận xử lý hoàn thành việc cấp phép hoặc trả lời gửi lại bộ phận tiếp nhận trước thời điểm hẹn trả ít nhất 01 ngày trong thời gian giải quyết thủ tục.

Bước 3: Cá nhân, tổ chức nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của UBND xã, phường, thị trấn.

Bộ phận tiếp nhận tính phí và tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của UBND xã, phường, thị trấn.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép (theo mẫu);
2. Bản vẽ mặt bằng sử dụng (bản chính).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND xã, phường, thị trấn.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép sử dụng.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Phí sử dụng lề đường, bến bãi vào việc sinh hoạt (Làm rạp đám hỷ,...) 500 đồng/m²/ngày.

(Theo quy định tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp giấy phép sử dụng tạm thời.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Khi sử dụng tạm thời một phần vỉa hè phải trừ lại ít nhất 1,5m cho người đi bộ lưu thông. Trường hợp vỉa hè $\leq 1,5m$ hoặc không có vỉa hè thì chỉ được phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường cho việc tang nhưng phần lòng đường còn lại tối thiểu đảm bảo một làn xe ($\geq 3,5m$);
- Thời gian chiếm dụng không quá 48 giờ.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính Phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012

Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI

(của cá nhân hoặc tổ chức)

V/v:

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép:

-Tên hoạt động:

-Địa điểm: Từ (tại) Km ... đến Km ... trên tuyến đường

-Thuộc xã (phường) ... huyện (thị) ...

-Thời gian bắt đầu và kết thúc hoạt động:.....

-Thời điểm thực hiện hoạt động trong ngày:.....

- Phạm vi, diện tích đề nghị cấp:

+ Chiều dài dọc theo phố:.....(m);

+ Chiều ngang:(m);

+ Diện tích:.....(m²);

- Biện pháp đảm bảo ATGT:

.....;

- Biện pháp đảm bảo vệ sinh MT và mỹ quan đô thị:

.....;

3. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thực hiện trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường sau khi kết thúc hoạt động

....., ngày ... tháng ... năm 2....

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

Mẫu bản vẽ đề nghị cấp phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

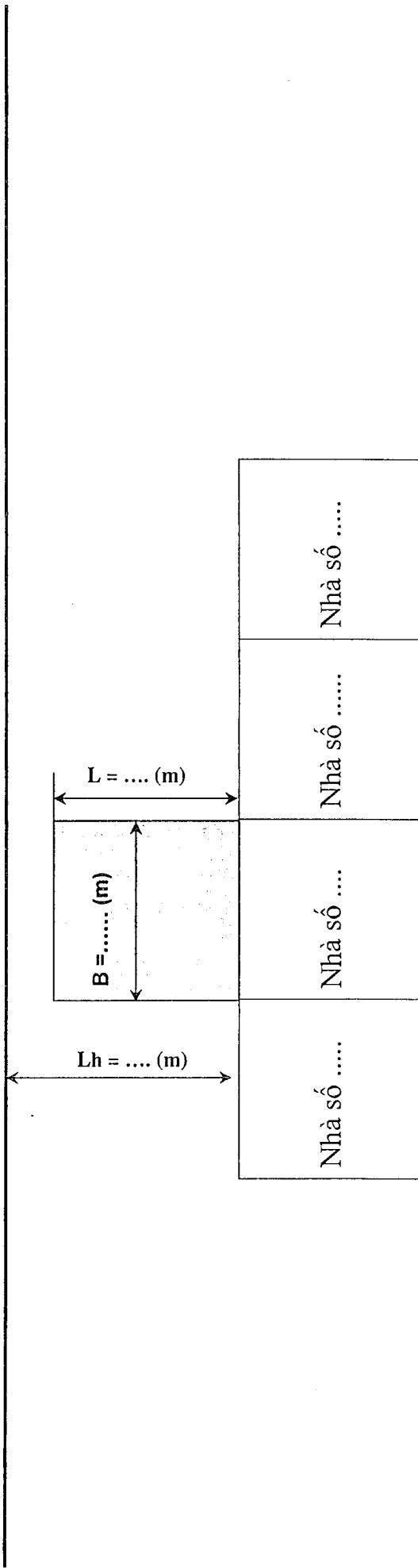
BẢN VẼ PHẠM VI SỬ DỤNG TẠM VỈA HÈ

ĐƯỜNG (ghi rõ tên đường, lý trình)..... km....?

Mục đích:.....(ghi rõ để làm gì).....

← HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG C

HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG B →



GHI CHÚ :

Vị trí xin phép sử dụng :

Diện tích : $L(m) \times B(m) = S(m^2)$

3. Cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường của các hoạt động bao gồm: hoạt động văn hóa xã hội; tập kết vật liệu, phế thải xây dựng phục vụ thi công công trình; trông giữ xe công cộng; để ô tô, xe máy, xe đạp tự quán; kinh doanh bán hàng.

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ trong giờ hành chính tại bộ phận “*Tiếp nhận và trả kết quả*” của UBND xã, phường, thị trấn.

Cán bộ tại bộ phận tiếp nhận, xem xét hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định thì viết giấy hẹn ghi rõ ngày giờ trả giấy cấp phép trong giấy hẹn ghi rõ số lượng, thành phần hồ sơ đã nhận. Bộ phận một cửa có nhiệm vụ giải thích, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức cách thức thực hiện nếu các cá nhân, tổ chức chưa rõ đồng thời công bố mức thu phí sử dụng (nếu có).

Bước 2: Bộ phận tiếp nhận gửi hồ sơ đến bộ phận xử lý, nghiên cứu cấp phép hoặc trả lời (nếu không đủ điều kiện cấp phép). Bộ phận xử lý hoàn thành việc cấp phép hoặc trả lời gửi lại bộ phận tiếp nhận trước thời điểm hẹn trả ít nhất 01 ngày trong thời gian giải quyết thủ tục.

Bước 3: Cá nhân, tổ chức nhận kết quả trực tiếp tại nơi nộp hồ sơ.

Bộ phận tiếp nhận tính phí và tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang

3.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận “*Tiếp nhận và trả kết quả*” của UBND xã, phường, thị trấn.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép: (theo mẫu);

2. Bản vẽ vị trí mặt bằng, diện tích vỉa hè đề nghị được tạm thời sử dụng (theo mẫu);

3. Văn bản cho phép tổ chức hoạt động xã hội của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương hoặc UBND huyện, thành phố theo quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND xã, phường, thị trấn.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép sử dụng tạm thời.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có):

- Phí sử dụng lề đường, bến bãi vào việc KD, DV: 2.000 đồng/m²/ngày;

- Phí tạm dừng tạm đỗ ở lề đường được phép đỗ theo quy hoạch sử dụng đất, giao thông đường bộ, đô thị 5.000 đồng/lần đỗ/xe.

(Theo quy định tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp giấy phép.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông;

- Khi sử dụng tạm thời một phần vỉa hè phải trừ lại ít nhất 1,5m cho người đi bộ lưu thông. Trường hợp vỉa hè $\leq 1,5m$ hoặc không có vỉa hè thì chỉ được phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường cho việc cưới, việc tang nhưng phần lòng đường còn lại tối thiểu đảm bảo một làn xe ($\geq 3,5m$);

- Khi sử dụng một phần lòng đường làm nơi đỗ xe ô tô, đỗ xe taxi phải đảm bảo yêu cầu: Đối với đường hai chiều: Lòng đường $\geq 10,5m$ thì cho phép đỗ xe một bên; $\geq 14,0m$ thì cho phép đỗ xe hai bên. Đối với đường một chiều: Lòng đường $\geq 7,5m$ thì cho phép đỗ xe bên phải phần xe chạy. Phù hợp với quy hoạch điểm đỗ xe ô tô, đỗ taxi được phê duyệt;

- Hoạt động xã hội: Thời gian chiếm dụng lòng đường không quá 24h, phải thực hiện xin cấp phép với cơ quan quản lý đường;

- Tập kết vật liệu để trung chuyển xây dựng công trình: Thời gian sử dụng tạm không quá 03 giờ kể từ khi tập kết; nếu tập kết sau 19h 30' thì được phép kéo dài đến trước 6h sáng ngày hôm sau. Trường hợp sử dụng toàn bộ vỉa hè hoặc 1 phần lòng đường (đối với các đoạn đường không có vỉa hè) thời gian được phép sử dụng từ 21h ngày hôm trước đến 6h sáng ngày hôm sau;

- Trông giữ xe công cộng: Không làm cản trở đến lối đi của người đi bộ, phải cách nút giao thông 20m các loại xe đạp, xe mô tô, xe gắn máy phải xếp thành hàng cách mép vỉa hè 0,2m, đầu xe quay vào phía trong;

- Chỉ sử dụng tạm thời một phần vỉa hè để kinh doanh buôn bán tại các vị trí, địa điểm nằm trong danh mục, khu vực, tuyến đường đã được cấp có thẩm quyền quy định.;

- Thời gian sử dụng tạm hè phố để kinh doanh:

+ Kinh doanh sách, báo, quần áo, giày dép: từ 7h00' đến 19h00' hàng ngày;

+ Kinh doanh hàng ăn: sáng từ 5h00' đến 8h00'; chiều, tối từ 17h00' đến 23h00' hàng ngày;

+ Kinh doanh hàng giải khát: từ 5h00' đến 23h00' hàng ngày.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012

Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI

(của cá nhân hoặc tổ chức)

V/v:

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép:

-Tên hoạt động:

-Địa điểm: Từ (tại) Km ... đến Km ... trên tuyến đường

-Thuộc xã (phường) ... huyện (thị) ...

-Thời gian bắt đầu và kết thúc hoạt động:.....

-Thời điểm thực hiện hoạt động trong ngày:.....

- Phạm vi, diện tích đề nghị cấp:

+ Chiều dài dọc theo phố:.....(m);

+ Chiều ngang:(m);

+ Diện tích:.....(m²);

- Biện pháp đảm bảo ATGT:

.....;

- Biện pháp đảm bảo vệ sinh MT và mỹ quan đô thị:

.....;

3. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thực hiện trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường sau khi kết thúc hoạt động

....., ngày ... tháng ... năm 2....

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

Mẫu bản vẽ đề nghị cấp phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

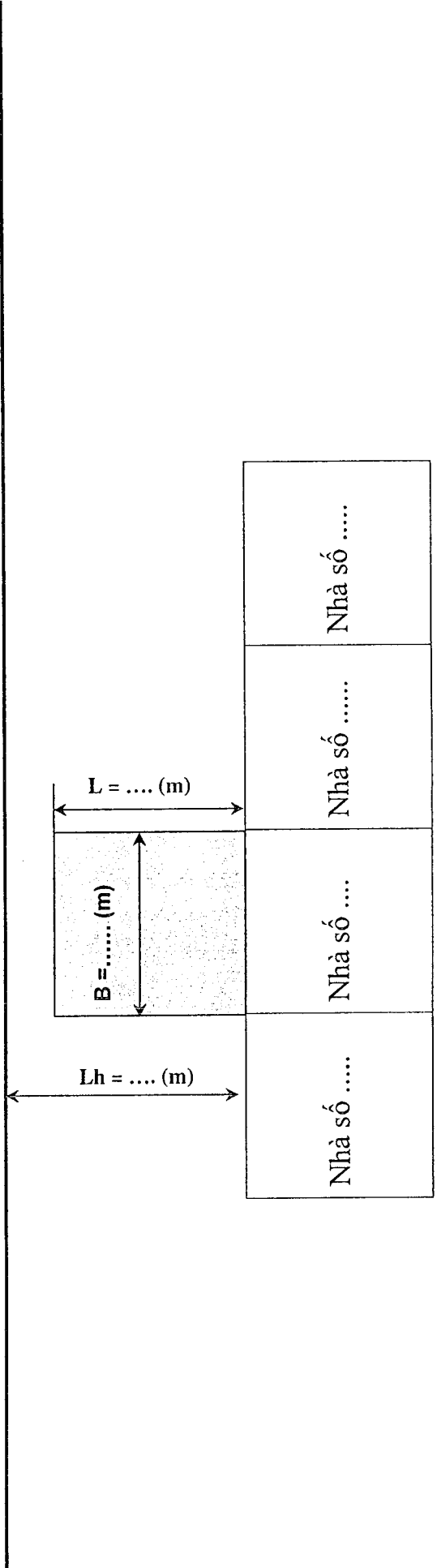
BẢN VẼ PHẠM VI SỬ DỤNG TẠM VỈA HÈ

ĐƯỜNG (ghi rõ tên đường, lý trình)..... km.....?

Mục đích:.....(ghi rõ để làm gì)

← HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG C

HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG B →



GHI CHÚ :

Vị trí xin phép sử dụng :

Diện tích : $L(m) \times B(m) = S(m^2)$

4. Gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường đối với hoạt động văn hóa xã hội sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường; tập kết vật liệu để trung chuyển xây dựng công trình; trông giữ xe công cộng; kinh doanh bán hàng; sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường vào việc cưới của các hộ gia đình sinh sống dọc tuyến phố.

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu nộp hồ sơ trong giờ hành chính tại bộ phận “*Tiếp nhận và trả kết quả*” của UBND xã, phường, thị trấn (nơi cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cấp giấy phép).

Cán bộ tại bộ phận tiếp nhận, xem xét hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định thì viết giấy hẹn ghi rõ ngày giờ trả kết quả trong giấy hẹn ghi rõ số lượng, thành phần hồ sơ đã nhận. Bộ phận một cửa có nhiệm vụ giải thích, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức cách thức thực hiện nếu các cá nhân, tổ chức chưa rõ đồng thời công bố mức thu phí sử dụng (nếu có).

Bước 2: Bộ phận tiếp nhận gửi hồ sơ đến bộ phận xử lý, nghiên cứu chấp thuận gia hạn hoặc trả lời (nếu không đủ điều kiện chấp thuận gia hạn). Bộ phận xử lý hoàn thành việc chấp thuận gia hạn hoặc trả lời gửi lại bộ phận tiếp nhận trước thời điểm hẹn trả ít nhất 01 ngày trong thời gian giải quyết thủ tục.

Bước 3: Cá nhân, tổ chức nhận kết quả trực tiếp tại nơi nộp hồ sơ.

Bộ phận tiếp nhận tính phí và tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức thu và tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang

4.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận “*Tiếp nhận và trả kết quả*” của UBND xã, phường, thị trấn.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép: (*theo mẫu*);
2. Giấy phép được cấp lần đầu (*bản sao*).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND xã, phường, thị trấn.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn gia hạn Giấy phép.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có):

- Phí sử dụng lề đường, bến bãi vào việc sinh hoạt (Làm rạp đám hỷ,..) : 500 đồng/m²/ngày;
- Phí tạm dừng tạm đỗ ở lề đường được phép đỗ theo quy hoạch sử dụng đất, giao thông đường bộ, đô thị 5.000 đồng/lần đỗ/xe.

(*Quy định tại Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang).

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 11/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

PHỤ LỤC 04

Mẫu Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012

Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN

V/v:

Nằm trong phạm vi

Tuyến đường:

Kính gửi:

1. Tên tổ chức, cá nhân :

-Người đại diện: Chức vụ:

-Địa chỉ:

-Số điện thoại liên hệ:

2. Lý do gia hạn:

3. Nội dung đề nghị gia hạn:

-Vị trí đã được cấp phép lần đầu:.....

+ Địa điểm : Từ (tại) Km ... đến Km ... trên tuyến đường

+ Thuộc xã (phường) . . . huyện (thị) . . .

+ Phạm vi sử dụng vỉa hè hoặc lòng đường: (nêu rõ kích thước, diện tích sử dụng của từng vị trí)

+ Thời gian xin gia hạn:.....

+ Số....., ngày cấp giấy phép lần đầu;

4. Lời cam kết :

Thực hiện đúng theo nội dung của giấy phép được cấp;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đô thị, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thi công trong phạm vi thi công trên tuyến đường đang khai thác;

Chịu trách nhiệm hoàn trả lại nguyên trạng vỉa hè, lòng đường nếu làm ảnh hưởng.

....., ngày ... tháng ... năm 2...

(Ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

5. Cấp Thẻ hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe cơ giới hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự.

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, vào sổ tiếp nhận hồ sơ và viết giấy hẹn trả kết quả.

Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h00' - 11h30', buổi chiều: từ 13h00' - 16h30'), từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thẩm định hồ sơ và hoàn thiện Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bước 3: Cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xuất trình giấy hẹn, trường hợp ủy quyền phải có Giấy ủy quyền kèm theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Thời gian trả kết quả: Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30', buổi chiều: từ 11h30' - 16h30'), từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

5.2. Cách thức thực hiện:

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá (theo mẫu);

2. 02 ảnh màu khổ 3 x 4 chụp trước không quá 06 tháng;

3. Bản sao Giấy chứng minh nhân dân đối với người điều khiển xe thô sơ hoặc bản sao Giấy phép lái xe đối với người điều khiển xe cơ giới (kèm theo bản chính để đối chiếu).

b. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

5.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá

(Thời hạn thẻ cấp 05 năm).

5.8. Phí, lệ phí (nếu có): Thu theo thực tế chi phí in ấn thẻ

(Theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 12 của Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):

Đơn đề nghị cấp Thẻ sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang).

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

1. Đối với người điều khiển phương tiện thô sơ:

a) Phải từ đủ 15 tuổi trở lên, có sức khỏe đảm bảo điều khiển xe an toàn;

b) Hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ.

2. Đối với người điều khiển phương tiện cơ giới hai, ba bánh:

a) Đủ độ tuổi quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ ngày 26 tháng 11 năm 2008;

b) Phải có sức khỏe phù hợp với loại xe, công dụng của xe theo quy định của Luật Giao thông đường bộ ngày 26 tháng 11 năm 2008.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ ngày 13/01/2008.

- Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 02/4/2010 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa.

- Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.

- Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ; việc quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ(1) THẺ
Sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe
mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe
tương tự để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

Kính gửi :(2)

- Tên tôi là :Năm sinh.....
- Địa chỉ thường trú:
- Số CMND :Do Công an
- Cấp ngàytháng năm.....
- Biển số đăng ký xe (nếu là xe phải đăng ký) :
- Loại xe :(3)
- Sử dụng để vận chuyển :(4)
- Điểm đăng ký đỗ xe :
-(5)

Tôi xin cam kết những lời khai trên đây là đúng sự thật, cam kết đủ sức khỏe để hành nghề và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Giao thông đường bộ và các quy định về vận chuyển hành khách và hàng hoá bằng xe thô sơ, xe mô tô hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự...../.

.....Ngàytháng.....năm.....

Người đăng ký
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- (1): Ghi: cấp (đối với trường hợp cấp mới); đổi (đối với trường hợp thẻ cũ hết hạn, thay đổi nội dung); cấp lại (đối với trường hợp thẻ bị mất, mờ, nhàu nát, sửa chữa);
- (2): UBND xã, phường, thị trấn nơi có điểm đỗ dừng xe người hành nghề đến đăng ký hoạt động.
- (3): Ghi rõ xe thô sơ hoặc xe gắn máy, hoặc xe mô tô hai bánh, ba bánh
- (4): Vận chuyển hành khách hoặc vận chuyển hàng hoá
- (5): Ghi: Tôi chưa được cấp thẻ hoạt động ở địa phương khác (đối với trường hợp chưa được cấp); Đã nộp lại thẻ hoạt động cho UBND xã...(đối với trường hợp đã được cấp)

6: Cấp đổi Thẻ hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe cơ giới hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự.

6.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, vào sổ tiếp nhận hồ sơ và viết giấy hẹn trả kết quả.

Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h00' -11h30', buổi chiều: từ 13h00' – 16h30'), từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thẩm định hồ sơ và hoàn thiện Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bước 3: Cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xuất trình giấy hẹn, trường hợp ủy quyền phải có Giấy ủy quyền kèm theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Thời gian trả kết quả: Buổi sáng: từ 7h30' -11h30', buổi chiều: từ 11h30' – 16h30'), từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

6.2. Cách thức thực hiện:

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị đổi thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá (*theo mẫu*);

2. 02 ảnh màu khổ 3 x 4 chụp trước không quá 06 tháng;

3. Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá đã được cấp (*bản chính*).

b. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

6.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hoá

(Thời hạn thẻ cấp 05 năm).

6.8. Phí, lệ phí (nếu có): Thu theo thực tế chi phí in ấn thẻ

(Theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 12 của Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):

Đơn đề nghị cấp Thẻ sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang).

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

1. Đối với người điều khiển phương tiện thô sơ:

- a) Phải từ đủ 15 tuổi trở lên, có sức khỏe đảm bảo điều khiển xe an toàn;
- b) Hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ.

2. Đối với người điều khiển phương tiện cơ giới hai, ba bánh:

a) Đủ độ tuổi quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ ngày 26 tháng 11 năm 2008;

b) Phải có sức khỏe phù hợp với loại xe, công dụng của xe theo quy định của Luật Giao thông đường bộ ngày 26 tháng 11 năm 2008.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ ngày 13/01/2008.
- Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 02/4/2010 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa.
- Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.
- Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ; việc quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ(1) THẺ
Sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe
mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe
tương tự để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

Kính gửi :(2)

- Tên tôi là :Năm sinh.....
- Địa chỉ thường trú:
- Số CMND :Do Công an

Cấp ngàytháng năm.....

- Biển số đăng ký xe (nếu là xe phải đăng ký) :
- Loại xe :(3)
- Sử dụng để vận chuyển :(4)
- Điểm đăng ký đỗ xe :
-(5)

Tôi xin cam kết những lời khai trên đây là đúng sự thật, cam kết đủ sức khỏe để hành nghề và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Giao thông đường bộ và các quy định về vận chuyển hành khách và hàng hoá bằng xe thô sơ, xe mô tô hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự.....
./.

.....Ngàytháng.....năm.....

Người đăng ký
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- (1): Ghi: cấp (đối với trường hợp cấp mới); đổi (đối với trường hợp thẻ cũ hết hạn, thay đổi nội dung); cấp lại (đối với trường hợp thẻ bị mất, mờ, nhàu nát, sửa chữa);
- (2): UBND xã, phường, thị trấn nơi có điểm đỗ dừng xe người hành nghề đến đăng ký hoạt động.
- (3): Ghi rõ xe thô sơ hoặc xe gắn máy, hoặc xe mô tô hai bánh, ba bánh
- (4): Vận chuyển hành khách hoặc vận chuyển hàng hoá
- (5): Ghi: Tôi chưa được cấp thẻ hoạt động ở địa phương khác (đối với trường hợp chưa được cấp); Đã nộp lại thẻ hoạt động cho UBND xã... (đối với trường hợp đã được cấp)

7. Cấp lại Thẻ hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe cơ giới hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự.

7.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, vào sổ tiếp nhận hồ sơ và viết giấy hẹn trả kết quả.

Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính (Buổi sáng: từ 7h00'-11h30', buổi chiều: từ 13h00' - 16h30'), từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Bước 2: Bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thẩm định hồ sơ và hoàn thiện Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bước 3: Cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xuất trình giấy hẹn, trường hợp ủy quyền phải có Giấy ủy quyền kèm theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Thời gian trả kết quả: Buổi sáng: từ 7h30' - 11h30', buổi chiều: từ 11h30' - 16h30'), từ thứ hai 2 đến thứ 6 hàng tuần.

7.2. Cách thức thực hiện:

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị đổi thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa (*theo mẫu*);

2. 02 ảnh màu khổ 3 x 4 chụp trước không quá 06 tháng;

3. Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa đã được cấp (*bản chính*) - trừ trường hợp bị mất.

b. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

7.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

7.6 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thẻ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa (Thời hạn thẻ cấp 05 năm).

7.8. Phí, lệ phí (nếu có): Thu theo thực tế chi phí in ấn thẻ
(Theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 12 của Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):

Đơn đề nghị cấp Thẻ sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa.

(theo mẫu ban hành tại Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang).

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

1. Đối với người điều khiển phương tiện thô sơ:

a) Phải từ đủ 15 tuổi trở lên, có sức khỏe đảm bảo điều khiển xe an toàn;

b) Hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ.

2. Đối với người điều khiển phương tiện cơ giới hai, ba bánh:

a) Đủ độ tuổi quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ ngày 26 tháng 11 năm 2008;

b) Phải có sức khỏe phù hợp với loại xe, công dụng của xe theo quy định của Luật Giao thông đường bộ ngày 26 tháng 11 năm 2008.

3. Đối với trường hợp thẻ bị thu giữ do vi phạm quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 13 của Quy định này sau 30 ngày làm việc nếu có cam kết không tái phạm mới được cấp lại.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường bộ ngày 13/01/2008.

- Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 02/4/2010 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa.

- Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.

- Quyết định số 378/2011/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ; việc quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ(1) THẺ
Sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe
mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe
tương tự để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

Kính gửi :(2)

- Tên tôi là :Năm sinh.....
- Địa chỉ thường trú:
- Số CMND :Do Công an
- Cấp ngàytháng năm.....
- Biên số đăng ký xe (nếu là xe phải đăng ký) :
- Loại xe :(3)
- Sử dụng để vận chuyển :(4)
- Điểm đăng ký đỗ xe :(5)

Tôi xin cam kết những lời khai trên đây là đúng sự thật, cam kết đủ sức khỏe để hành nghề và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Giao thông đường bộ và các quy định về vận chuyển hành khách và hàng hoá bằng xe thô sơ, xe mô tô hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự.....
./.

.....Ngàytháng.....năm.....

Người đăng ký
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- (1): Ghi: cấp (đối với trường hợp cấp mới); đổi (đối với trường hợp thẻ cũ hết hạn, thay đổi nội dung); cấp lại (đối với trường hợp thẻ bị mất, mờ, nhàu nát, sửa chữa);.
- (2): UBND xã, phường, thị trấn nơi có điểm đỗ dừng xe người hành nghề đến đăng ký hoạt động.
- (3): Ghi rõ xe thô sơ hoặc xe gắn máy, hoặc xe mô tô hai bánh, ba bánh
- (4): Vận chuyển hành khách hoặc vận chuyển hàng hoá
- (5): Ghi: Tôi chưa được cấp thẻ hoạt động ở địa phương khác (đối với trường hợp chưa được cấp); Đã nộp lại thẻ hoạt động cho UBND xã...(đối với trường hợp đã được cấp)